

**BỘ LAO ĐỘNG —
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

THÔNG TƯ số 14-LĐTBXH/TT
ngày 29-10-1990 hướng dẫn
thực hiện quyết định số 106-CT
ngày 2-4-1990 của Chủ tịch Hội
đồng Bộ trưởng.

Ngày 2-4-1990 Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ra quyết định số 106-CT về một số chế độ đối với Công nhân viên chức và các đối tượng chính sách xã hội; Bộ Lao động — Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Trợ cấp thêm 6.000 đ/tháng (sáu ngàn đồng) cho cán bộ hoạt động cách mạng trước năm 1945 đang hưởng mức sinh hoạt phí hàng tháng là 16.364 đồng/tháng.

2. Điều chỉnh mức trợ cấp tiền tuất hàng tháng đối với thân nhân của công nhân viên chức và quân nhân tử trận từ mức 3.068 đ/tháng và 3.570 đ/tháng lên 5.000 đ/tháng (năm ngàn đồng).

3. Thân nhân liệt sĩ và người có công giúp đỡ cách mạng cô đơn không nơi nương tựa đang hưởng mức sinh hoạt phí nuôi dưỡng hàng tháng 16.364 đ/tháng (đối với thân nhân liệt sĩ) và 22.500 đ/tháng (đối với người có công giúp đỡ cách mạng) khi chết được cấp tiền mai táng phí theo chế độ như CNVC.

4. Thương binh hạng I bệnh binh hạng I đang được nuôi dưỡng tại các đơn vị quân đội hoặc ở cơ sở nuôi dưỡng của ngành Lao động — Thương binh và xã hội quản lý, nay về sống với gia đình thì tùy hoàn cảnh gia đình của từng người Nhà nước có thể trợ giúp một phần cho một số địa phương để giải quyết khó khăn về nhà ở bằng một khoản kinh phí đã bố trí trong năm 1990 Bộ Lao động — Thương binh và xã hội

phân phối cho địa phương có dự toán chi cho việc đưa đón thương binh về nuôi dưỡng tại gia đình vào các quý trong năm 1990.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ 1-4-1990.

Trong khi thực hiện có gì khó khăn báo cáo về Bộ đề nghị cứu giải quyết.

K.T. Bộ trưởng

Bộ Lao động — Thương binh và Xã hội
Thư trưởng
TRẦN HIẾU

THÔNG TƯ số 15-LĐTBXH/TT
ngày 29-10-1990 hướng dẫn
thực hiện chế độ phụ cấp khu
vực, thâm niên và chính sách
trợ cấp một lần đối với công
nhân, viên chức công tác ở
miền núi.

Thực hiện điều 34, Quyết định số 72-HĐBT ngày 13 tháng 3 năm 1990 của Hội đồng Bộ trưởng về một số chủ trương, chính sách cụ thể phát triển kinh tế — xã hội miền núi, sau khi trao đổi, ý kiến với Bộ Tài chính, Ban Tổ chức — cán bộ Chính phủ và một số Bộ, Ngành liên quan, Bộ Lao động — Thương binh và Xã hội hướng dẫn cụ thể việc thực hiện chế độ phụ cấp khu vực, phụ cấp thâm niên và chính sách trợ cấp một lần đối với công nhân, viên chức công tác ở miền núi như sau:

I. — PHỤ CẤP KHU VỰC

1. Đối tượng được hưởng phụ cấp khu vực:

Những đối tượng đang được hưởng phụ cấp khu vực 20% và 25% quy định